TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:98/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 24 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ b, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Trương Văn H, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai Thị T và ông Trương Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị T và ông Trương Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 03 con chung.

Giao con Trương Thị Như Q, sinh ngày 25/4/2017 cho bà Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con Trương Thị Yến V, sinh ngày 12/8/2009 và Trương Thị Gia H, sinh ngày 09/11/2014 cho ông Trương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Mai Thị T và ông Trương Văn H tự lực nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.3. Về tài sản chung: Tự giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Tự giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Mai Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu số 0002381, ngày 17/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ. Hoàn trả cho bà Mai Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TX. Đ;
- UBND phường H;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THA thị xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Sinh